

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÁC ĐIỀU
KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU- CHI TÀI CHÍNH THEO
(*Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng*
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Công văn số 638/CV-PGDĐT ngày 30/9/2024 của phòng GD&ĐT Cát Hải về việc thực hiện Quy định về công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT;

Trường TH&THCS Hiền Hào đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

A. Báo cáo công khai thường niên:

I. Thông tin chung:

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

Tên trường: Trường tiểu học và trung học cơ sở Hiền Hào

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

Trụ sở chính: Thôn 2, xã Hiền Hào, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0975710765

Website: <https://th-thcshienhao.haiphong.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

Loại hình: Công lập

Cơ quan chủ quản: UBND huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Những năm gần đây, được sự chỉ đạo, quan tâm đầu tư của Sở GD&ĐT Hải Phòng, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải, Phòng GD&ĐT huyện Cát Hải, Đảng ủy, UBND xã Hiền Hào, sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh, với

quyết tâm cao thầy và trò trường TH&THCS Hiền Hào đã vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Quy mô trường lớp được giữ vững, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao. Nhà trường luôn đi đúng đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang; đầy đủ phòng học, phòng chức năng; phòng bộ môn cơ bản đủ, có trang thiết bị đạt chuẩn; khu sân chơi, khu luyện tập TDTT đảm bảo việc phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tổng quan nhà trường được bố trí, quy hoạch một cách khoa học, ngoài khu phục vụ học tập, nhà trường còn chú trọng sửa sang và tu bổ khuôn viên, tôn tạo cảnh quan đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT huyện Cát Hải, thầy và trò trường TH&THCS Hiền Hào không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với niềm tin của các cấp chính quyền và nhân dân trong toàn xã. Trường có nhiều năm đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến” và “Tập thể lao động xuất sắc”.

Trong giai đoạn phát triển Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, giáo dục ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Điều này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả nhà trường đã đạt được trong giai đoạn 2015-2020. Từ đó, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục nhà trường nói riêng, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương nói chung

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ:

Bà Trần Thị Thanh Tuyết

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường TH&THCS Hiền Hào

Số điện thoại: 0975710765

Gmail: trantuyetxd74@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Cát Hải nhiệm kỳ 2020- 2025. Hội đồng trường gồm 09 thành viên: Bí thư Chi bộ-Hiệu trưởng nhà trường; chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh.

Đồng chí Lê Đình Đăng - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường làm chủ tịch Hội đồng; Đồng chí Nguyễn Thị Diễm làm thư kí Hội đồng.

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

Hiệu trưởng: Trần Thị Thanh Tuyết

Ngày tháng năm sinh: 01/4/1974

Luân chuyển và bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường TH&THCS Hiền Hào ngày 01/9/2024 theo Quyết định số 3023/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của UBND huyện Cát Hải.

Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay được 01 tháng.

Phó hiệu trưởng: Hoàng Thị Vĩ Nhuận

Ngày tháng năm sinh: 12/6/1977

Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS Hải Tân vào ngày 01/07/2022 theo quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 26 tháng 06 năm 2022 của ủy ban nhân huyện Cát Hải.

Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 2 năm.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

9	Sinh học	1	1											
10	Âm nhạc	1	0	0										
11	GV tiểu học	6												
12	GV mầm non	2												
II Cán bộ QL		2												
1	Hiệu trưởng	1												
2	Phó hiệu trưởng	1												
III Nhân viên														
1	NV VT- KT	1												
2	Nhân viên TB- VT	1												
3	Cô nuôi	1												

III. Cơ sở vật chất:

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở Hiền Hòa năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	12	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	12	
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
5	Số phòng học bộ môn	3	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	
7	Bình quân lớp/phòng học	1/1	
8	Bình quân học sinh/lớp	4	
III	Số điểm trường	0	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)		
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)		
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)		
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)		

3	Diện tích thư viện (m ²)		
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	<i>Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m²)</i>	1	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	1	
1.1	Khối lớp 6	1	
1.2	Khối lớp 7	1	
1.3	Khối lớp 8	0	
1.4	Khối lớp 9	0	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 8	1	
2.2	Khối lớp 9	1	
2.3	Khối lớp...		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	10	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	10	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	0	
5	Thiết bị khác...	0	

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	10	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		
5	Thiết bị khác...		

	Nội dung	Số lượng (m ²)
--	----------	----------------------------

X	Nhà bếp	40
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		2		1,5m ² /hs
2	Chưa đạt chuẩn VS*	0		0		
	Nội dung			Có	Không	
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh			x		
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			x		
XVII	Kết nối internet			x		
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường			x		
XIX	Tường rào xây			x		

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục:

Trường THCS Hèn Hào đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường TH&THCS Hèn Hào đã tự đánh giá chất lượng giáo dục, được công nhận đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo cáo tự đánh giá về bộ phận khảo thí Phòng GD&ĐT; Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường TH&THCS Hèn Hào đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

1. Thành lập hội đồng tự đánh giá.
2. Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.
3. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
4. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
6. Viết báo cáo tự đánh giá.
7. Công bố báo cáo tự đánh giá

Kết quả của quá trình tự đánh giá:

Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nề nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

V. Kết quả hoạt động giáo dục:

1. Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở Hiền Hào, năm học 2024 – 2025

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp Một	Lớp Hai	Lớp Ba	Lớp Bốn	Lớp Năm
I	Điều kiện tuyển sinh.	Trẻ sinh năm 2018, có hộ khẩu tại xã Hiền Hào. Chỉ tiêu tuyển sinh 02 em	Hoàn thành chương trình lớp 1	Hoàn thành chương trình lớp 2	Hoàn thành chương trình lớp 3	Hoàn thành chương trình lớp 4
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Thời gian học 35 tuần, Nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước - Kiến thức kỹ năng đúng quy định chuẩn của BGDĐT. - Môn học đối với lớp 6,7,8,9: 12 môn; - Chương trình đào tạo nhằm phát triển toàn diện và kỹ năng sống. 				
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh.	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Đại diện CMHS được tổ chức và hoạt động theo Thông tư 55. - Học sinh thực hiện quyền và nhiệm vụ theo điều 41;42;43;44 Điều lệ trường tiểu học. 				
IV	Các hoạt động	- Nhà trường thực hiện chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi				

	hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	phí học tập cho học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của nhà nước. - Tăng cường giáo dục kỹ năng sống thông qua mọi hoạt động, mọi lúc, mọi nơi, tập trung việc rèn kỹ năng đọc sách cho học sinh. Bên cạnh đó nhà trường cũng tổ chức rèn luyện thể chất thông qua hoạt động TDTT.
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được.	<p>- Học lực:</p> <p>*HS Hoàn thành chương trình lớp học: 100%</p> <p>* HS Hoàn thành chương trình bậc tiểu học: 100%.</p> <p>- Kỹ năng:</p> <p>* Học sinh được rèn luyện các kỹ năng cơ bản như tư duy phản biện, đọc sách, giao tiếp, xếp hàng, sắp xếp đồ dùng cá nhân, thoát hiểm, tự bảo vệ,</p> <p>- Phong trào:</p> <p>* Tham gia tích cực các phong trào của Đội, trường, địa phương.</p> <p>- Sức khỏe:</p> <p>* Học sinh được tập luyện thể dục thể thao thường xuyên.</p> <p>* Đảm bảo 100% học sinh đều được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm.</p>
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	<p>- Học sinh tiếp tục học lớp tiếp theo trong hệ thống giáo dục nếu đủ điều kiện.</p> <p>- Học sinh không đủ điều kiện vẫn được rèn luyện để được hoàn thành chương trình bậc tiểu học.</p>

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	Hoàn thành chương trình Tiểu học	Hoàn thành chương trình lớp 6	Hoàn thành chương trình lớp 7	Hoàn thành chương trình lớp 8
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	<p>- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018</p> <p>- Chương trình nhà trường xây dựng trên cơ sở bám sát các văn bản chỉ đạo các cấp của Giáo dục bậc THCS.</p>			
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của	<p>- Duy trì thường xuyên, phối hợp chặt chẽ với CMHS.</p> <p>- Ban Đại diện CMHS được tổ chức và hoạt động</p>			

	học sinh	theo Thông tư 55. - Học tập nghiêm túc, chuẩn bị bài ở nhà đầy đủ, thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập được giao. - Thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh và các nội quy của nhà trường.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Tổ chức tốt hoạt động NGLL và các hoạt động sinh hoạt tập thể, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, văn nghệ, TDTT.
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Hạnh kiểm khá, tốt: 100% - Học lực giỏi, khá: 45% trở lên. - Sức khỏe: Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học đường, có biện pháp tích cực trong việc phòng chống các dịch bệnh thông thường theo mùa, khám bệnh, tiêm phòng đúng định kỳ; không để xảy ra tai nạn thương tích và giao thông đối với HS.
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Học tiếp chương trình THCS đối với các lớp 6,7,8 - Học tiếp chương trình THPT, học nghề đối với lớp 9 - Được bồi dưỡng thi lại để đảm bảo chất lượng lên lớp.

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở Hiền Hào năm học 2023 – 2024
+ Chất lượng Tiểu học

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	24 (1KT)	05	06 (1KT)	03	05	05
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	23	05	05	03	05	05
III	Số học sinh khuyết tật học hòa nhập	01	0	01	0	0	0
IV	Số học sinh chia theo kết quả giáo dục	23	05	05	03	05	05
1	Hoàn thành xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	04	01	0	01	02	0
2	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	02	01	01	0	0	0
3	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	17	03	04	02	03	05
4	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0

	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	23	05	05	03	05	05
1	Số học sinh hoàn thành chương trình lớp học <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	23	05	05	03	05	05
a	HS được khen thưởng cấp trường <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	09	02	01	01	02	03
b	HS được cấp trên khen thưởng <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0	0	0	0	0	0
2	Số HS chưa hoàn thành chương trình lớp học <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0	0	0	0	0	0

+ Chất lượng THCS

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I.1	Số học sinh chia theo hạnh kiểm <i>(áp dụng đối với HS được đánh giá theo TT 58/2011)</i>	03				03
1	Tốt <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	03 100%				03 100%
2	Khá <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0				0
3	Trung bình <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0				0
4	Yếu <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0				0
I.2	Số học sinh chia theo kết quả rèn luyện <i>(áp dụng đối với HS được đánh giá theo TT 22/2021)</i>	12	03	05	04	
1	Tốt <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	08 66,7%	03 100%	03 60%	02 50%	
2	Khá <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	04 33,3%	0	02 40%	02 50%	
3	Đạt <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0	0	0	0	
4	Chưa đạt <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0	0	0	0	
II.1	Số học sinh chia theo kết quả học tập <i>(áp dụng đối với HS được đánh giá theo TT 58/2011)</i>	03				03
1	Giỏi <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	0				0
2	Khá <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	03 100%				03 100%

3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0				0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0				0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0				0
II.2	Số học sinh chia theo kết quả học tập (áp dụng đối với HS được đánh giá theo TT 22/2021)	12	03	05	04	
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	01 8,3%	01 33,3%	0	0	
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	05 41,7%	0	03 60%	02 50%	
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	06 50%	02 66,7%	02 40%	02 40%	
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	
III	Tổng hợp kết quả cuối năm					
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	15	03	05	04	03
1.1	Áp dụng đối với HS được đánh giá theo TT 58/2011					
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	0				0
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	03 20%				03 100%
1.2	Áp dụng đối với HS được đánh giá theo TT 22/2021					
a	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	
b	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	01 6,7%	01 33,3%	0	0	
2	Thi lại/Học sinh kiểm tra, đánh giá lại các môn trong kỳ nghỉ hè (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp huyện	01	0	0	0	01
2	Cấp tỉnh/thành phố	0				
3	Quốc gia, khu vực một số nước,	0				

	quốc tế					
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	03				03
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	03				03
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	0				0
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	03 100%				03 100%
3	Trung bình	0				0
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)	0				0
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	05/10	01/02	02/03	02/02	0/03
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0

VI. Kết quả tài chính:

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường TH&THCS Hiền Hào công khai tài chính gồm:

- Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2023
- Thông báo công khai dự toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024.
- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý.
- Thông báo công khai danh sách học sinh được trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2024.

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác:

Năm học 2023-2024, nhà trường đã gặt hái nhiều kết quả thắng lợi, đạt tập thể tiên tiến, 20 LĐTT, 03 CSTĐ, Liên đội mạnh cấp thành phố, công đoàn vững mạnh, chi đoàn văn minh công sở. 100% học sinh được đánh giá về kiến thức, kỹ năng, trong đó: Bé giỏi toàn diện 03/15. Bé chăm ngoan 07/15.

Cấp Tiểu học HS giỏi, hoàn thành xuất sắc là 04 em; HT Tốt 07 em

Cấp THCS HS HL Tốt 01 em, HL Khá 08 em

100% học sinh đạt hạnh kiểm Khá, Tốt. Ngoài ra, giáo viên và học sinh trong nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi do nhà trường và các cấp tổ chức.

+ Cấp TP: Vẽ tranh Âm vang Điện Biên cấp TP 01 giải nhì, 02 giải KK.

+ Cấp Huyện: 08 giải.

- Kỳ thi hs giỏi cấp huyện đạt 01 Giải KK môn GDCD

- Cuộc thi KHKT 02 giải tư cấp huyện

- HKPĐ: 01 giải nhất, 01 nhì, 02 giải ba

- Vẽ tranh hè 02 giải KK

- Giáo viên: 03 GV đạt CSTĐ, đạt giải trong các kì thi và được các cấp khen thưởng, tiêu biểu: 01 đ/c đạt GV Chủ nhiệm giỏi cấp huyện. 01 đ/c đạt GV TPT Đội giỏi cấp huyện, nhận giấy khen của Chủ tịch UBND huyện và giấy khen của giám đốc sở GD&ĐT Hải Phòng, bằng khen của Thành đoàn Hải Phòng.

B. Hình thức và thời điểm công khai:

1. Hình thức:

- Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên công thông tin của trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

- Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyển biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng.

2. Thời điểm công khai:

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ đầu tháng 8/2024.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2024 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2024 của Huyện Cát Hải.

- Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2024) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.

- Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo về theo từng khu phố trước khi trường thực hiện tuyển sinh.

- Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

- Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT huyện;
- Lưu: VT.

**T/M NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Thanh Tuyết